

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN THƯƠNG THẢO HỢP ĐỒNG

Gói thầu: Lập thiết kế quy hoạch

**Đề án: Điều chỉnh Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 Khu du lịch
nghỉ dưỡng, chăm sóc sức khỏe và dân cư khu vực suối nước nóng
Hội Vân, huyện Phù Cát**

I. CĂN CỨ THƯƠNG THẢO HỢP ĐỒNG:

Bộ Luật Dân sự số 91/2015/QH13 ngày 24/11/2015;

Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/06/2014;

Luật Quy hoạch đô thị số 30/2009/QH12 ngày 17/6/2009;

Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013;

Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ về việc hướng dẫn thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;

Thông tư số 08/2016/TT-BXD ngày 10/3/2016 của Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung về hợp đồng tư vấn xây dựng;

Quyết định số 2711/QĐ-UBND ngày 05/8/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định về việc phê duyệt Nhiệm vụ điều chỉnh Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 Khu du lịch nghỉ dưỡng, chăm sóc sức khỏe và dân cư khu vực suối nước nóng Hội Vân, huyện Phù Cát;

Quyết định số 3078/QĐ-UBND ngày 29/8/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định về việc phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu lập Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 Khu du lịch nghỉ dưỡng, chăm sóc sức khỏe và dân cư khu vực suối nước nóng Hội Vân, huyện Phù Cát;

Đơn xin nhận thầu số 3819/TTA-ĐXNT ngày 30/8/2019 của Công ty Cổ phần Tư vấn và Đầu tư TTVN;

Hôm nay, ngày 30/8/2019 tại Văn phòng Sở Xây dựng Bình Định, chúng tôi gồm các bên dưới đây:

1. BÊN GIAO THẦU (gọi tắt là Bên A):

Tên giao dịch: **Ban Quản lý Dự án quy hoạch đô thị và quy hoạch xây dựng thuộc Sở Xây dựng Bình Định.**

Đại diện là: Ông **Trần Viết Bảo**;

Chức vụ: Trưởng ban

Địa chỉ: 32 Lý Thường Kiệt - thành phố Quy Nhơn - tỉnh Bình Định

Điện thoại: (056) 3822882;

Fax: (056) 3822882

E-mail: sxd@binhdinh.gov.vn

Mã số thuế: 4100290028

Tài khoản số: 9527.2.1093944 tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Bình Định.

2. BÊN NHẬN THẦU (gọi tắt là Bên B):



Tên đơn vị: **Công ty Cổ phần tư vấn và Đầu tư TTVN**

Người đại diện bà: **Lê Thùy Linh**

Chức vụ: Giám đốc

Địa chỉ: Tầng 2, Tòa nhà HEAC, Số 14-16 phố Hàm Long, phường Phan Chu Trinh, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

Điện thoại: 024 22300555

Fax: 024 38398974

Tài khoản số: 020049634448 tại Ngân hàng Sacombank PGD Lý Nam Đế - Chi nhánh Thủ Đô

Mã số thuế: 0106999568

Bên A và Bên B tiến hành thương thảo việc thực hiện gói thầu Thiết kế điều chỉnh Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 Khu du lịch nghỉ dưỡng, chăm sóc sức khỏe và dân cư khu vực suối nước nóng Hội Vân, huyện Phù Cát, với các nội dung sau:

Điều 1. Nội dung và khối lượng công việc

Bên B thực hiện việc lập Thiết kế quy hoạch của đồ án điều chỉnh Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 Khu du lịch nghỉ dưỡng, chăm sóc sức khỏe và dân cư khu vực suối nước nóng Hội Vân, huyện Phù Cát; với quy mô khoảng 41,99ha (khu đất quy hoạch thuộc thôn Hội Vân, xã Cát Hiệp, huyện Phù Cát); theo Nhiệm vụ quy hoạch đã được phê duyệt và đảm bảo chất lượng, tiến độ và các thoả thuận khác trong hợp đồng.

Các nhiệm vụ cơ bản của gói thầu:

1. Nội dung công việc:

a) Phân tích, đánh giá các điều kiện tự nhiên, thực trạng đất xây dựng, dân cư, xã hội, kiến trúc, cảnh quan, hạ tầng kỹ thuật; các quy định của quy hoạch đã được phê duyệt làm cơ sở điều chỉnh quy hoạch phân khu.

b) Xác định chỉ tiêu sử dụng đất của từng phân khu, hạ tầng xã hội (nếu có) và đầu nối hạ tầng kỹ thuật cho khu vực quy hoạch.

c) Quy hoạch tổng mặt bằng sử dụng đất: Xác định tính chất chức năng, chỉ tiêu sử dụng đất về mật độ xây dựng, hệ số sử dụng đất, tầng cao công trình, quy mô dân số của các khu chức năng:

d) Quy hoạch hệ thống hạ tầng kỹ thuật:

- Đề xuất giải pháp san nền điều chỉnh (nếu có), đảm bảo thoát lũ tại khu vực.
- Xác định lối tiếp cận dự án, tránh xung đột về giao thông.
- Yêu cầu về mạng lưới giao thông nội bộ, mặt cắt, chỉ giới đường đỏ, đường nội bộ, quy hoạch các bãi đỗ xe ô tô trong khu du lịch nghỉ dưỡng, chăm sóc sức khỏe đảm bảo khả năng phục vụ theo quy định.

- Quy hoạch mạng lưới cấp nước: Xác định nhu cầu sử dụng nước; mạng lưới đường ống cấp nước, nguồn cấp nước sinh hoạt, phòng cháy chữa cháy cho dự án.

- Quy hoạch mạng lưới cấp điện: Xác định nguồn cung cấp điện, nhu cầu sử dụng điện, mạng lưới hạ thế, mạng lưới chiếu sáng của khu vực quy hoạch để cung cấp cho dự án.

- Quy hoạch mạng lưới thoát nước:

+ Thoát nước mặt: Quy hoạch cụ thể giải pháp thoát nước mặt đảm bảo thoát nước cho các hạng mục thuộc khu du lịch nghỉ dưỡng, chăm sóc sức khỏe đảm bảo không xói lở khu vực thuộc dự án cũng như tránh ảnh hưởng đến các khu vực lân cận phải đảm bảo thoát đủ cho khu vực phía Tây của khu vực quy hoạch.

+ Thoát nước thải và vệ sinh môi trường: Quy hoạch cụ thể hệ thống thoát nước thải sinh hoạt.

e) Tổ chức không gian kiến trúc cảnh quan: Xác định các yêu cầu đối với việc nghiên cứu tổ chức không gian, kiến trúc cảnh quan, sử dụng đất, các chỉ tiêu về mật độ xây dựng của các khu chức năng trong khu quy hoạch.

f) Đánh giá môi trường chiến lược:

- Đánh giá hiện trạng, xác định các vấn đề môi trường chính tại khu vực lập quy hoạch.

- Dự báo, đánh giá tác động môi trường của phương án quy hoạch.

- Đề xuất các biện pháp phòng ngừa và thứ tự ưu tiên thực hiện.

g) Sơ bộ xác định nhu cầu vốn và đề xuất nguồn lực thực hiện.

f) Quy định quản lý theo đồ án quy hoạch.

2. Hồ sơ sản phẩm:

a) Sơ đồ vị trí và giới hạn khu đất, tỷ lệ 1/10.000.

b) Bản đồ hiện trạng kiến trúc cảnh quan và đánh giá đất xây dựng, tỷ lệ 1/2.000.

c) Các bản đồ hiện trạng hệ thống hạ tầng kỹ thuật và bảo vệ môi trường, tỷ lệ 1/2.000.

d) Bản đồ quy hoạch tổng mặt bằng sử dụng đất, tỷ lệ 1/2.000.

e) Sơ đồ tổ chức không gian kiến trúc cảnh quan, tỷ lệ 1/2.000.

f) Bản đồ quy hoạch giao thông và chỉ giới đường đỏ, chỉ giới xây dựng, tỷ lệ 1/2.000.

g) Các bản đồ quy hoạch hệ thống hạ tầng kỹ thuật khác, tỷ lệ 1/2.000.

h) Bản đồ tổng hợp đường dây, đường ống kỹ thuật, tỷ lệ 1/2.000.

i) Bản đồ đánh giá môi trường chiến lược, tỷ lệ 1/2.000.

j) Thuyết minh quy hoạch.

f) Hồ sơ bao gồm các bản vẽ đen trắng đúng tỷ lệ, bản vẽ màu thu nhỏ, đĩa CD lưu toàn bộ hồ sơ quy hoạch.

Điều 2. Yêu cầu về chất lượng sản phẩm

Sản phẩm của gói thầu phải theo Nhiệm vụ quy hoạch đã được phê duyệt, phù hợp với các Quy chuẩn, Tiêu chuẩn Việt Nam hiện hành.

Điều 3. Thời gian thực hiện

Thời gian thực hiện: 60 ngày kể từ ngày Hợp đồng có hiệu lực.

Điều 4. Giá hợp đồng và hình thức hợp đồng

1. Giá hợp đồng: Giá trị hợp đồng được thực hiện theo Quyết định số 2711/QĐ-UBND ngày 05/8/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định.

Tổng giá trị hợp đồng: **225.171.000 đồng**

Bằng chữ: Hai trăm hai mươi lăm triệu, một trăm bảy mươi một nghìn đồng.

2. Hình thức hợp đồng: Hợp đồng trọn gói.

3. Chủ đầu tư sẽ thanh toán cho Bên B theo kế hoạch vốn bố trí của tỉnh và các quy định hiện hành của Nhà nước.

4. Đồng tiền và hình thức thanh toán

a) Đồng tiền thanh toán: giá hợp đồng sẽ được thanh toán bằng đồng tiền Việt Nam (VNĐ)

b) Hình thức thanh toán: Thanh toán bằng hình thức chuyển khoản

Điều 5. Điều khoản chung

1. Hai bên cam kết thực hiện đúng những Điều đã quy định trong Biên bản thương thảo Hợp đồng này;

2. Biên bản thương thảo Hợp đồng này được lập thành 08 bản bằng tiếng Việt. Bên A sẽ giữ 06 bản, Bên B sẽ giữ 02 bản, có giá trị pháp lý như nhau. /nh

ĐẠI DIỆN BÊN A
TRƯỞNG BAN



GIÁM ĐỐC SỞ
Trần Viết Bảo

ĐẠI DIỆN BÊN B
GIÁM ĐỐC



Lê Thùy Linh